

Bản án số: 25 /2023/DS-ST

Ngày: 25/5/2023.

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RACH GIÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thẩm phán
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Lê Nga

2. Ông Nguyễn Quốc Tiến

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Tú – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rach Giá tham gia phiên tòa: không.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 73/2023/TLST- DS ngày 10 tháng 03 năm 2023 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-DS, ngày 09 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông Đoàn Tấn Phil, sinh năm: 1973

Địa chỉ: số B6-8 Lương Nhữ Học, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang.

-Bi đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy, sinh năm: 1974

Địa chỉ: số 362 Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

(Ông Phil và bà Thúy có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn là ông Đoàn Tấn Phil trình bày:**

Vào ngày 13/6/2020 do là chỗ quen biết nên bà Nguyễn Thị Thúy có mượn vay tôi số tiền 60.000.000 đồng hứa sẽ trả gốc cho tôi sau 12 tháng. Tiền lãi là 2.400.000 đồng/tháng bà trả được 14.400.000 đồng.

Tuy nhiên, đến ngày 20/12/2020 âm lịch bà Thúy yêu cầu mượn thêm số tiền 100.000.000 đồng để buôn bán. Tổng cộng hai lần mượn là 160.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận của 02 lần mượn tiền là 4%/tháng. Từ đó đến nay bà Thúy không trả lãi và

cũng không trả gốc cho tôi, tôi đã đòi nhiều lần nhưng bà Thúy cứ hẹn mà không trả, điện thoại thì không bắt máy.

Tôi yêu cầu bà Thúy trả số tiền 160.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 20/12/2020 theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa ông Đoàn Tấn Phil có ý kiến: yêu cầu bà Nguyễn Thị Thúy trả số tiền nợ vay 160.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật tính từ ngày 20/12/2020 âm lịch cho đến nay.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Thúy trình bày:

Ngày 13/6/2020 tôi có vay của anh Phil số tiền nợ 60.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 4%/tháng, thời hạn vay 12 tháng. Sau đó 20/12/2020 âm lịch tôi vay ông Phil thêm số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 4%/tháng, thời hạn vay 12 tháng.

Tôi có đóng lời được nhiều lần, không đóng trực tiếp mà đóng qua Viettel, không nhớ đóng được bao nhiêu lần và cũng không nhớ đóng được bao nhiêu tiền. Tôi chỉ nhớ đóng lời đến khoảng năm 2022 thì ngưng cho đến nay.

Thời điểm tôi vay tiền thì tôi nói với anh Phil dùng để làm ăn mua bán nhưng thực tế tôi cho người khác mượn để giúp đỡ người ta, đến nay họ chưa trả cho tôi nên tôi không có tiền trả cho anh Phil.

Hiện nay tôi còn nợ 160.000.000 đồng tiền gốc, hiện tại tôi không có khả năng trả tiền nợ gốc và tiền lãi cho ông Phil.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Thúy có ý kiến: hiện tại bà còn nợ ông Phil số tiền nợ vay 160.000.000 đồng, xin miễn lãi. Hiện tại chưa có khả năng trả nợ cho ông Phil.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Bị đơn cư trú tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá theo các Điều 26; Điều 35; Điều 36 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Quan hệ tranh chấp giữa nguyên đơn ông Đoàn Tấn Phil với bị đơn bà Nguyễn Thị Thúy là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Cụ thể, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ vay 160.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn về số tiền nợ vay 160.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: số tiền nợ vay theo khởi kiện của nguyên đơn, được bị đơn thừa nhận tại tòa. Xem xét nội dung Giấy vay tiền ngày 13/6/2020 và Biên nhận ngày 20/12/2020 sẽ thể hiện rõ bà Thúy có vay của ông Phil 02 lần tiền, tổng cộng 160.000.000 đồng, đúng như lời trình bày của nguyên đơn và bị đơn. Căn cứ Giấy vay tiền ngày 13/6/2020, Biên nhận

ngày 20/12/2020 và lời trình bày của các bên đương sự, thấy rằng, hai bên đã tự nguyện xác lập giao dịch, nội dung không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên bà Thúy đã nhận tiền bằng giao dịch vay tài sản thì phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 463; Điều 466; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bà Nguyễn Thị Thúy phải trả cho ông Đoàn Tấn Phil số tiền nợ vay vốn gốc là 160.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu tính tiền lãi của nguyên đơn theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về thời gian tính lãi: số tiền vay lần đầu 100.000.000 đồng thời điểm vay ngày 13/6/2020, thời hạn vay 12 tháng là đến ngày 14/6/2021 hết hạn nên lãi trong hạn từ ngày 20/12/2020 đến ngày 13/6/2021 và tiền lãi quá hạn tính từ ngày 14/6/2021 đến ngày xét xử 25/5/2023. Số tiền vay lần thứ hai 60.000.000 đồng vay (ngày 20/12/2020 âm lịch) ngày dương 01/02/2021 đến ngày 01/2/2022 trong hạn, từ ngày 02/02/2022 đến nay là lãi quá hạn. Tại phiên tòa bị đơn bà Thúy không chứng minh được số tiền lãi đã đóng, Tòa án đã ra Thông báo cho bà Thúy thời gian để cung cấp chứng cứ đóng lãi thời hạn 07 ngày kể từ ngày 13/4/2023 nhưng đến nay bà Thúy vẫn không cung cấp. Do vậy, căn cứ Điều 91, khoản 1 Điều 96 Bộ luật tố tụng dân sự thì bà Thúy là người có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ để chứng minh việc đóng lãi và đã không cung cấp được nên những lời khai của bà Thúy về việc đóng lãi vay là không có cơ sở chấp nhận. Xét thấy, tại phiên tòa nguyên đơn ông Phil tự nguyện miễn giảm tiền lãi cho bà Thúy, chỉ yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật từ ngày 01/01/2022 đến ngày 25/5/2023.

Lãi suất được tính theo quy định tại khoản 5 Điều 466 và khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm; theo điểm b khoản 5 Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thống nhất mức lãi quá hạn là 2,5%/tháng. Tiền lãi được tính là: 160.000.000 đồng x 2,5%/tháng x 15 tháng 24 ngày = 62.947.200 đồng.

Tổng cộng bà Nguyễn Thị Thúy có trách nhiệm trả ông Đoàn Tấn Phil số tiền nợ gốc và lãi là 222.947.200 đồng.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án, án phí bị đơn bà Nguyễn Thị Thúy phải nộp là: 222.947.200 đồng x 5% = 11.147.360 đồng.

Ông Đoàn Tấn Phil được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 4.000.000 đồng theo biên lai thu số 0007161, ngày 03/3/2023 của chi cục thi hành án dân sự Thành phố Rạch Giá.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26; 35; 36; 39; 147; khoản 1 Điều 227; 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 463; Điều 466; Điều 468; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đoàn Tấn Phil về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” với bị đơn là bà Nguyễn Thị Thúy.

Buộc bà Nguyễn Thị Thúy có trách nhiệm trả cho ông Đoàn Tấn Phil số tiền nợ vay nợ vay vốn gốc 160.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật 62.947.200 đồng là 222.947.200 đồng (hai trăm hai mươi hai triệu chín trăm bốn mươi bảy ngàn hai trăm đồng).

Hai bên trực tiếp giao nhận tiền hoặc giao nhận tiền tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm thực hiện trả nợ thì còn phải chịu mức tiền lãi chậm trả quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi trả dứt số nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Nguyễn Thị Thúy phải nộp là 11.147.360 đồng.

Ông Đoàn Tấn Phil được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 4.000.000 đồng theo biên lai thu số 0007161, ngày 03/3/2023 của chi cục thi hành án dân sự Thành phố Rạch Giá.

* Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/5/2023).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH

Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày). Riêng đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày Tòa án tổng đạt Bản án hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014”.

Biên bản nghị án kết thúc lúc giờ phút, cùng ngày.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH

HỘI THẨM NHÂN DÂN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05-3-2020).